

**Phụ lục**  
**TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG**

(Kèm theo Thông báo số 918/TB-ĐHAG ngày 12/7/2023)

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
1	GV01	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	4	Thạc sĩ trở lên	- Công nghệ thông tin; - An toàn thông tin; - Khoa học máy tính; - Hệ thống thông tin.	Yêu cầu về bồi dưỡng và chứng chỉ đối với vị trí Giảng viên: - Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
2	GV02	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Marketing; - Quản trị kinh doanh.	
3	GV03	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Kế toán	
4	GV04	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Kinh tế học; - Chính sách công.	
5	GV05	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	- Hóa học; - Kỹ thuật/công nghệ hóa học; - Kỹ thuật/Công nghệ sinh học; - Sinh – Hóa; - Y sinh; - Năng lượng.	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
6	GV06	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Luật Thương mại	
7	GV07	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Luật Dân sự	
8	GV08	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Luật Hình sự	
9	GV09	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Luật Hành chính	
10	GV10	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Triết học	
11	GV11	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Kinh tế chính trị	
12	GV12	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Chủ nghĩa xã hội	
13	GV13	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
14	GV14	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	
15	GV15	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Phương pháp giảng dạy tiếng Trung; - Ngôn ngữ Trung Quốc.	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)	
16	GV16	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	7	Thạc sĩ trở lên	- Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh; - Ngôn ngữ học ứng dụng.		
17	GV17	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	2	Thạc sĩ trở lên	Nuôi trồng thủy sản.		
18	GV18	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hán Nôm		
19	GV19	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Tiến sĩ	Văn học Việt Nam		
20	GV20	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Tiến sĩ	Lý luận văn học		
21	GV21	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hóa vô cơ		
22	GV22	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Hóa phân tích		
23	GV23	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	Lý luận và phương pháp dạy học môn Toán		
24	GV24	Giảng viên	Giảng viên (Hạng III)	1	Thạc sĩ trở lên	- Tâm lý học; - Giáo dục học.		
25	TG25	Trợ giảng	Trợ giảng (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm.		Yêu cầu về bồi dưỡng và chứng chỉ đối với vị trí Trợ giảng:

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
					(tốt nghiệp loại giỏi trở lên).		- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
26	TG26	Trợ giảng	Trợ giảng (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Sư phạm tiếng Anh; - Ngôn ngữ Anh.	
27	CV27	Chuyên viên phụ trách Văn phòng khoa	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: Anh văn	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về công tác văn thư, lưu trữ.
28	CV28	Chuyên viên phụ trách Văn phòng khoa	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Nhóm ngành đào tạo giáo viên; - Ngôn ngữ Anh; - Quản trị văn phòng.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về công tác văn thư, lưu trữ.

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
29	CV29	Chuyên viên phụ trách sở hữu trí tuệ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật;</li> <li>- Luật hiến pháp và luật hành chính;</li> <li>- Luật dân sự và tố tụng dân sự;</li> <li>- Quản lý khoa học và công nghệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</li> </ul>
30	CV30	Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên	1	Thạc sĩ trở lên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh và quản lý;</li> <li>- Khoa học sự sống;</li> <li>- Khoa học tự nhiên;</li> <li>- Toán và thống kê;</li> <li>- Máy tính và công nghệ thông tin;</li> <li>- Sản xuất và chế biến;</li> <li>- Nông, lâm nghiệp và thủy sản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;</li> <li>- Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản lý và lãnh đạo giáo dục đại học;</li> </ul>
31	CV31	Chuyên viên phụ trách nghiên cứu khoa học và công nghệ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.</li> </ul>

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
32	CV32	Chuyên viên phụ trách quản lý sau đại học	Chuyên viên	1	Thạc sĩ trở lên	Tất cả các ngành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.</li> </ul>
33	CV33	Chuyên viên phụ trách quản lý nhà khách	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: khách sạn, nhà hàng (hoặc những ngành khác nhưng có Chứng chỉ nghiệp vụ buồng phòng, khách sạn).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;</li> <li>- Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản trị nhà hàng, khách sạn; Chứng chỉ nghiệp vụ buồng phòng khách sạn;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.</li> </ul>
34	KS34	Kỹ sư phụ trách công tác xây dựng, thiết kế, sửa	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Kiến trúc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III);</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</li> </ul>

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		chữa công trình, đấu thầu.					
35	KS35	Kỹ sư phụ trách phòng thí nghiệm	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Bảo vệ thực vật	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
36	NV36	Nhân viên kỹ thuật phụ trách điện, nước	Nhân viên	2	Trung cấp trở lên	Điện lạnh	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm phụ trách quản lý, sửa chữa các thiết bị điện lạnh.
37	YS37	Y sĩ phụ trách y tế	Y sĩ (Hạng IV)	1	Trung cấp trở lên	Y sĩ	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm phụ trách chăm sóc sức khỏe, quản lý thuốc, theo dõi hồ sơ khám sức khỏe và công tác văn thư; - Am hiểu các quy định về bảo hiểm y tế.
38	CV38	Chuyên viên phụ trách	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm; - Báo chí;	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		truyền thông				- Quan hệ công chúng; - Truyền thông.	- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
39	CV39	Chuyên viên hành chính, tổng hợp	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Luật; - Quản trị văn phòng.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.
40	CV40	Chuyên viên phụ trách hợp tác quốc tế	Chuyên viên	3	Đại học trở lên	- Sư phạm tiếng Anh; - Ngôn ngữ Anh; - Quan hệ quốc tế.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về biên, phiên dịch, hợp tác quốc tế hợp tác địa phương; - Kỹ năng giao tiếp và quản lý công việc.



Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
41	CV41	Chuyên viên phụ trách công tác tổ chức bộ máy và nhân sự	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
42	CV42	Chuyên viên phụ trách công tác kinh doanh	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Marketing, Digital marketing, kinh doanh, quản trị nhân sự.
43	CV43	Chuyên viên phụ trách đào tạo	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
							- Có kinh nghiệm về: Quản lý đào tạo, văn bằng chứng chỉ.
44	CV44	Chuyên viên phụ trách văn thư, thủ quỹ	Chuyên viên	1	Đại học trở lên	- Các ngành về kinh doanh và quản lý; - Các ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Công tác hành chính, văn thư, thủ quỹ.
45	KTV45	Kế toán	Kế toán viên	1	Đại học trở lên	Các ngành về: Kế toán, kiểm toán, tài chính.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương; - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về: Công tác kế toán tại đơn vị sự nghiệp.
46	KS46	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	2	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Kỹ thuật phần mềm;	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III);

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
		tin, tự động hóa.				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa;</li> <li>- Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng nghiệp vụ: Quản lý theo ISO-9001;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và các chứng chỉ khác phù hợp với yêu cầu của vị trí;</li> <li>- Có kinh nghiệm về: Lập trình web/di động, - IT training, IT support, quản lý dự án phần mềm, quản trị hệ thống công nghệ thông tin, điện tử, tự động, giao tiếp thiết bị, IoT.</li> </ul>
47	KS47	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ thông tin;</li> <li>- Khoa học máy tính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III);</li> <li>- Bồi dưỡng nghiệp vụ: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản;</li> <li>- Có kinh nghiệm phát triển phần mềm, xây dựng website.</li> </ul>

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
48	TVV48	Thư viện viên phụ trách nghiệp vụ cơ bản	Thư viện viên (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện (hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác nhưng phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</li> <li>- Có kinh nghiệm chụp ảnh, xử lý hình ảnh cơ bản.</li> </ul>
49	GiV49	Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)	4	Đại học trở lên	Giáo dục tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</li> </ul>
50	GiV50	Giáo viên	Giáo viên tiểu học (hạng III)	1	Đại học trở lên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Su phạm tiếng Anh;</li> <li>- Ngôn ngữ Anh.</li> </ul>	
51	GiV51	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở (hạng III)	1	Đại học trở lên	Su phạm Lịch sử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở;</li> <li>- Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;</li> <li>- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.</li> </ul>
52	GiV52	Giáo viên	Giáo viên trung học	2	Đại học trở lên	Su phạm Địa lý	

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
			Cơ sở (hạng III)				
53	KS53	Kỹ sư phụ trách công nghệ thông tin	Kỹ sư (Hạng III)	1	Đại học trở lên	- Công nghệ thông tin; - Khoa học máy tính.	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III); - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; - Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm phát triển phần mềm, xây dựng website.
54	NV54	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	1	Trung cấp trở lên	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm và hiểu biết về các dụng cụ, thiết bị thí nghiệm trường học.
55	TVV55	Thư viện viên	Thư viện viên (Hạng III)	1	Đại học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện (hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác nhưng phải có chứng chỉ	- Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp: Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. - Ngoại ngữ: Bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;

Số TT	Mã vị trí	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
					Trình độ	Chuyên môn (Chuyên ngành, nhóm ngành)	Bồi dưỡng, chứng chỉ và các yêu cầu khác (*)
						bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện).	- Tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Có kinh nghiệm về nghiệp vụ thông tin, thư viện tại trường phổ thông.
56	CS56	Cán sự phụ trách quản lý sinh viên nội trú	Cán sự	3	Cao đẳng trở lên	Tất cả các ngành	- Ngoại ngữ: Giao tiếp cơ bản; - Tin học: Có khả năng sử dụng tin học văn phòng; - Có kinh nghiệm trong quản lý nội trú, quản lý dãy nhà ký túc xá.

(\*) Người tham gia dự tuyển phải có Văn bản cam kết bổ sung các chứng chỉ về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có Quyết định tuyển dụng viên chức. /